

Stellest[™]

Kiểm soát tiến triển cận thị.

Tròng kính Essilor® Stellest[™] giúp giảm tiến triển cận thị trung bình đến 67% *, so với kính đơn tròng khi đeo 12 giờ một ngày.

*So với kính đơn tròng, khi được trẻ em đeo ít nhất 12 giờ mỗi ngày. Bao, J., Huang, Y., Li, X., Yang, A., Zhou, F., Wu, J., Wang, C., Li, Y., Lim, E.W., Spiegel, D.P., Drobe, B., Chen, H., 2022. Kính gong với các vi thấu kính phi cầu để kiểm soát tình trạng cận thị so với kính đơn tròng: Một thử nghiệm lâm sàng ngẫu nhiên. JAMA Ophthalmol. 140(5), 472-478. <https://doi.org/10.1001/jamaophthalmol.2022.0401>.



Stellest™

Kiểm soát tiến triển cận thị

Essilor® Stellest™ giảm tiến triển cận thị
trung bình 67% ** so với kính đơn tròng,
khi đeo 12 tiếng mỗi ngày.

** So với kính đơn tròng khi trẻ đeo kính từ 12 tiếng trở lên mỗi ngày. Bao J, Huang Y, Li X, Yang A, Zhou F, Wu J, Wang C, Li Y, Lim EW, Spiegel DP, Drobe B, Chen, H. Spectacle lenses with aspherical lenslets for myopia control vs single-vision spectacle lenses: a randomized clinical trial. JAMA ophthalmology. 2022;140(5):472-8. DOI:10.1001/jamaophthalmol.2022.0401

TÌNH TRẠNG CẬN THỊ NGÀY CÀNG GIA TĂNG, ẢNH HƯỞNG ĐẾN SỰ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ NHỎ



NGÀY CÀNG CÓ NHIỀU TRẺ EM BỊ CẬN THỊ Ở ĐỘ TUỔI TRẺ HƠN

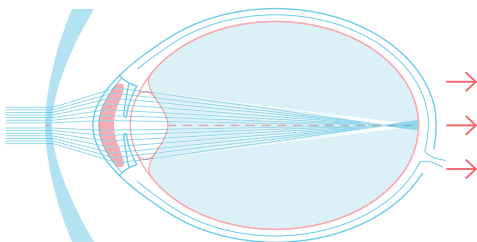
Do trẻ có ít thời gian hoạt động ngoài trời, và nhìn màn hình nhiều hơn. Trẻ càng khởi phát cận thị sớm sẽ càng tiến triển nhanh và độ cận về sau sẽ cao hơn.¹

10x

Tăng nguy cơ mắc phải những bệnh lý gây
suy giảm thị lực. Trẻ cận -8.00D có nguy cơ
gấp 10 lần so với trẻ cận -4.00D.²

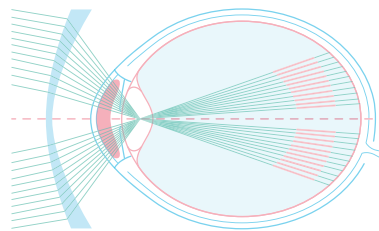
GIẢI PHÁP ĐỘT PHÁ TRONG VIỆC KIỂM SOÁT TIẾN TRIỂN CẬN THỊ

Kính đơn tròng



Kính đơn tròng không có
tác dụng kiểm soát cận thị.
Trục nhãn cầu vẫn tiếp tục
giãn dài ra.

Essilor® Stellest™



Điều chỉnh và kiểm soát cận thị.
Stellest tạo ra vùng tín hiệu 3 chiều nằm trước
võng mạc, giúp giảm sự giãn dài ra của trục
nhãn cầu, từ đó giảm tiến triển cận thị.

LỢI ÍCH CỦA STELLEST™

ĐIỀU CHỈNH TẬT KHÚC XẠ

CUNG CẤP THỊ LỰC SẮC NÉT
TRONG MỌI HOẠT ĐỘNG.



KIỂM SOÁT CẬN THỊ

GIẢM TIẾN TRIỂN CẬN THỊ
VỚI CÔNG NGHỆ H.A.L.T.



THẨM MỸ & ĐỘ BỀN CAO

TRÒNG KÍNH TRONG SUỐT,
THẨM MỸ VÀ CÓ ĐỘ BỀN CAO.

STELLEST™ RẤT DỄ THÍCH NGHI VỚI TRẺ NHỎ



100%

trẻ có thị lực sắc nét
ở mọi khoảng cách
khi đeo Stellest.³



94%

trẻ thoải mái trong
mọi hoạt động khi
đeo Stellest.³



91%

trẻ thích nghi hoàn
toàn với Stellest
trong 3 ngày đầu tiên
và 100% thích nghi
trong vòng 1 tuần³

1. Giảm thiểu cận thị trong tương lai (A Less myopic future: what are the prospects? Clin Exp Optom, 98 (6), 494-6)

2. Tỷ lệ và tiến triển của bệnh lý thoái hóa võng mạc cận thị ở người Trung Quốc trưởng thành, The Beijing Eye Study. Ophthalmology 117, 1763-1768

3. 2018-2019 Kết quả nghiên cứu lâm sàng năm 1- 111 trẻ cận thị chia làm 2 nhóm (kính đơn tròng / Stellest) Đại học Y Ôn Châu

TRÒNG KÍNH STELLEST™ KẾT HỢP VỚI VÁNG PHỦ CRIZAL ROCK

KHẢ NĂNG KIỂM SOÁT CẬN THỊ TỐI ƯU, GIẢI PHÁP CHO TRẺ VỚI LỢI SỐNG NĂNG ĐỘNG VÀ ƯA THÍCH KHÁM PHÁ, ĐEM LẠI SỰ TIN TƯỜNG TUYỆT ĐỐI CHO BỐ MẸ

TRÒNG KÍNH ESSILOR® STELLEST™



Giải pháp kiểm soát cận thị tốt nhất của Essilor

Essilor giảm tiến triển cận thị

TRUNG BÌNH 67% ¹

So với kính đơn tròng, khi đeo 12 tiếng mỗi ngày



VÁNG PHỦ CRIZAL® ROCK™



Sự kết hợp hoàn hảo giữa khả năng hạn chế chảy xước và bám bẩn ², mang lại độ bền dài lâu cho tròng kính

- Phù hợp với trẻ hiếu động
- Giúp trẻ tự tin hoạt động, khám phá môi trường xung quanh
- Đem lại sự tin tưởng tuyệt đối cho bố mẹ

VẬT LIỆU AIRWEAR (1.59)

AIRWEAR LÀ VẬT LIỆU CÓ ĐỘ BỀN VÀ CHỊU VA ĐẬP CAO NHẤT. CUNG CẤP KHẢ NĂNG BẢO VỆ MẮT TỐI ƯU CHO TRẺ NHỎ



Chống vỡ



Nhẹ



Mỏng



Chống UV 100%



Phù hợp cho mọi loại gọng

ESSILOR® STELLEST™ AIRWEAR®	Độ cầu/Độ loạn	Phi	M. Comp	Đơn giá
Stellest™ Clear văng phủ Crizal Rock	+2** -> -12 / 0 -> -4	55 - 70	-12	7,200,000
Stellest™ Tint văng phủ Crizal Sun XProtect	0 -> -6 / 0 -> -2	65 - 70	-6	7,500,000

NÂNG CẤP VÁNG PHỦ

(ÁP DỤNG CHO STELLEST™ CLEAR)

Crizal® Rock™

VÁNG PHỦ MẶC ĐỊNH

NÂNG CẤP

Crizal® Prevenia® +900.000 VND

Chống UV và lọc ánh sáng xanh thông minh ³

6 MÀU NHUỘM THỜI TRANG

(ÁP DỤNG CHO STELLEST™ TINT)



Blue Purple



Violet



Grey Green



Grey Mist



Brown



Grey Blue

1. So với kính đơn tròng khi trẻ đeo kính từ 12 tiếng trở lên mỗi ngày. Bao J, Huang Y, Li X, Yang A, Zhou F, Wu J, Wang C, Li Y, Lim EW, Spiegel DP, Drobe B, Chen, H. Spectacle lenses with aspherical lenslets for myopia control vs single-vision spectacle lenses: a randomized clinical trial. JAMA ophthalmology. 2022;140(5):472-8. DOI:10.1001/jamaophthalmol.2022.0401

2. Thử nghiệm ở phòng lab độc lập và nội bộ năm 2019. Đánh giá dựa trên 2 tiêu chí về hạn chế chảy xước và hạn chế bám bẩn, lớp phủ Crizal Rock đạt điểm số cao nhất về tính năng hạn chế bám bẩn, và ngang bằng với các lớp phủ cao cấp khác về tính năng hạn chế chảy xước (MSW brand tracking 2018 in 17 countries)

3. Lớp phủ Crizal Prevenia lọc 20% ánh sáng xanh có hại (bước sóng 400-455nm theo ISO TR 20772:2018). Kết hợp với tính năng chống tia UV cả mặt trước và sau với chỉ số E-SPF 35™

(**) Độ cầu tương đương (SER) ≤ 0 với dãy độ [0.00; +2.00]
Độ cầu tương đương = Độ cầu (SPH) + 1/2 Độ trụ (CYL)

myopiLUX[®]

Tròng kính kiểm soát tiến triển cận thị.

Myopilux Max: Thiết kế hai tròng Executive kết hợp lăng kính Base In 3 Δ mỗi mắt. Myopilux Max giúp giảm tiến triển cận thị trung bình 51% so với kính đơn tròng *.

Chiết suất	MYOPILEX MAX & VÁNG PHỦ CRIZAL ROCK LAB NƯỚC NGOÀI	Độ cầu/ Độ loạn	Phi	M. Comp	Đơn giá
1.59	Myopilux Max & Crizal Rock Airwear™	0 -> -8 / 0 -> -4	75	-8	4,480,000

Myopilux Plus: Thiết kế đa tròng Add +1.50/+2.00. Tùy chỉnh thông số phù hợp với tư thế và góc liếc mắt của trẻ em.

Myopilux Plus giúp giảm tiến triển cận thị trung bình đến 38% trên nhóm trẻ có độ ló ẩn trong và non độ điều tiết **.

Chiết suất	MYOPILEX PLUS & VÁNG PHỦ MAX AZ LAB VIỆT NAM	Độ cầu/ Độ loạn	Phi	M. Comp	Đơn giá
1.67	Blue UV Capture	0 -> -8 / 0 -> -4	75	-8	5,600,000
	Clear				5,600,000
1.6	Blue UV Capture	0 -> -8 / 0 -> -4	75	-8	4,060,000
	Clear				4,060,000
1.59	Blue UV Capture	0 -> -8 / 0 -> -4	75	-8	4,200,000
	Clear				4,200,000
1.5	Blue UV Capture	0 -> -8 / 0 -> -4	75	-8	2,660,000
	Clear				2,660,000

HƯỚNG DẪN CHẤM TÂM VÀ LẮP KÍNH MYOPILEX

myopiLUX[®] MAX

- Lắp kính theo PD từng bên.
- Độ cao tròng nhìn gần (Segment Height) nằm ngay rìa dưới đồng tử để đảm bảo trẻ sử dụng vùng nhìn gần nhiều hơn.



FH tối thiểu 12mm

myopiLUX[®] PLUS

- Lắp kính theo PD và FH từng bên.
- Lắp như đa tròng thông thường. Có thể nâng FH lên 1-2mm để đảm bảo trẻ sử dụng vùng nhìn gần nhiều hơn.



FH tối thiểu 14.5mm

ÁP DỤNG CHO MYOPILEX MAX

NÂNG CẤP

Crizal[®] Previncia[®] +900.000 VND

Chống UV và lọc ánh sáng xanh thông minh³

* Hyman L, Gwiazda J, Marsh-Tootle WL, Norton TT, Hussein M; COMET Group. The Correction of Myopia Evaluation Trial (COMET): design and general baseline characteristics. Control Clin Trials. 2001 Oct;22(5):573-92. doi: 10.1016/s0197-2456(01)00156-8. PMID: 11578789.

**Cheng D, Woo GC, Drobe B, Schmid KL. Effect of bifocal and prismatic bifocal spectacles on myopia progression in children: three-year results of a randomized clinical trial. JAMA Ophthalmol. 2014 Mar; 132(3):258-64. doi: 10.1001/jamaophthalmol.2013.7623. PMID: 24435660.

**Hyman L, Gwiazda J, Marsh-Tootle WL, Norton TT, Hussein M; COMET Group. The Correction of Myopia Evaluation Trial (COMET): design and general baseline characteristics. Control Clin Trials. 2001 Oct; 22(5):573-92. doi: 10.1016/s0197-2456(01)00156-8. PMID: 11578789.